Bài 1) Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 1 đến câu hỏi 8

(1) Du lịch là một ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam. Nhờ có cảnh đẹp tự nhiên, di sản văn hóa và ẩm thực phong phú, mỗi năm Việt Nam đón hàng triệu lượt khách trong và ngoài nước. Theo số liệu năm 2023, Việt Nam đón khoảng 12 triệu lượt khách quốc tế và hơn 100 triệu lượt khách du lịch nội địa. Ngành du lịch đóng góp khoảng 8–9% vào GDP quốc gia và tạo việc làm cho hàng triệu lao động. (2) Việt Nam có nhiều điểm du lịch nổi tiếng từ Bắc vào Nam. Ở miền Bắc, du khách thường đến tham quan Vịnh Hạ Long. Đây là di sản thiên nhiên thế giới với hàng nghìn hòn đảo lớn nhỏ. Mỗi năm, nơi đây đón hàng triệu lượt khách đến tham quan và nghỉ dưỡng. Ngoài ra, thủ đô Hà Nội cũng là điểm đến hấp dẫn với nhiều di tích lịch sử và món ăn truyền thống. (3) Ở miền Trung, Phố cổ Hội An thu hút du khách bởi những ngôi nhà cổ và đèn lồng nhiều màu sắc. Thành phố Đà Nẵng nổi tiếng với bãi biển đẹp và các cây cầu	Câu 1. Theo số liệu, năm 2023 Việt Nam đón khoảng bao nhiêu lượt khách quốc tế? A. 12 triệu B. 120 triệu C. 100 triệu D. 112 triệu Câu 2. Hà Nội hấp dẫn du khách bởi điều gì? A. hàng nghìn hòn đảo B. ngôi nhà cổ, đèn lồng nhiều màu sắc C. bãi biển đẹp, nhiều cây cầu hiện đại D. di tích lịch sử, món ăn truyền thống Câu 3. Lễ hội pháo hoa quốc tế là sự kiện lớn được tổ chức ở đâu? A. Vịnh Hạ Long B. Hà Nội C. Đà Nẵng D. thành phố Hồ Chí Minh Câu 4. Lợi ích của phát triển du lịch là gì? A. người dân có thêm nhiều việc làm B. ô nhiễm môi trường C. quá tải vào mùa cao điểm D. bảo vệ môi trường Câu 5. Cụm từ “Khách du lịch nội địa” ở đoạn 1 có nghĩa là gì? A. khách du lịch nước ngoài

LIVEWORKSHEETS

hiện đại. Mỗi năm, Đà Nẵng tổ chức nhiều sự kiện lớn như lễ hội pháo hoa quốc tế, thu hút đông đảo du khách. (4) Miền Nam có Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước. Du khách đến đây có thể tham quan các bảo tàng, khu mua sắm và thưởng thức ẩm thực đường phố. Ngoài ra, đảo Phú Quốc cũng là điểm nghỉ dưỡng nổi tiếng với biển xanh và cát trắng. (5) Du lịch phát triển giúp nhiều người dân có thêm nhiều việc làm như hướng dẫn viên, lái xe, nhân viên khách sạn và bán hàng lưu niệm. Tuy nhiên, du lịch cũng đặt ra một số vấn đề như ô nhiễm môi trường và quá tải vào mùa cao điểm. Vì vậy, du khách cần có ý thức bảo vệ môi trường, không xả rác và tuân thủ quy định tại điểm tham quan. (6) Du lịch không chỉ giúp phát triển kinh tế mà còn quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam ra thế giới. Nếu được quản lý tốt và phát triển bền vững, ngành du lịch sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong tương lai.	B. khách du lịch trong nước C. khách du lịch D. khách du lịch quốc tế Câu 6. Từ "Vì vậy" ở đoạn 5 có thể thay bằng từ nào sau đây? A. Ngoài ra B. Hơn nữa C. Tuy nhiên D. Do đó Câu 7. Con số "8–9%" ở đoạn 1 được hiểu là gì? A. Đóng góp của ngành du lịch vào GDP quốc gia B. Đóng góp của ngành du lịch trong tạo việc làm C. Tỉ lệ khách du lịch đến Việt Nam D. Tỉ lệ tăng trưởng của GDP quốc gia Câu 8. Thông tin nào SAI trong các thông tin sau: A. Du lịch là một ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam. B. Hà Nội là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước. C. Du lịch giúp quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam ra thế giới. D. Ngành du lịch sẽ tiếp tục phát triển nếu được quản lý tốt.

LIVEWORKSHEETS

Bài 2. Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 9 đến câu hỏi 16

(1) Phở Hà Nội là một món ăn đặc sản nổi tiếng của Việt Nam. Món ăn này xuất hiện vào đầu thế kỉ XX tại miền Bắc, đặc biệt là ở Hà Nội. Từ đó đến nay, phở đã trở thành một biểu tượng của ẩm thực Việt Nam và được nhiều người trên thế giới biết đến. (2) Phở Hà Nội gồm có bánh phở, nước dùng, thịt và các loại rau thơm. Bánh phở được làm từ gạo. Người ta ngâm gạo trong nước, sau đó xay thành bột, tráng mỏng và cắt thành sợi dài. Nước dùng là phần quan trọng nhất của món ăn. Nước dùng thường được nấu từ xương bò trong nhiều giờ, có khi từ 6 đến 10 tiếng. Khi nấu, người ta cho thêm các loại gia vị như quế, hồi, gừng và hành nướng để tạo mùi thơm tự nhiên. (3) Có hai loại phở phổ biến là phở bò và phở gà. Phở bò thường có thịt bò tái, chín hoặc gầu. Phở gà được chế biến từ gà luộc thái lát hoặc xé nhỏ, kết hợp với nước dùng trong veo, ngọt thanh ninh từ xương và thịt gà. Khi ăn, người dùng có thể thêm chanh, ớt, tiêu hoặc tương ớt để tăng hương vị. Rau ăn kèm thường là hành lá, rau mùi và giá đỗ.	Câu 9. Cụm từ "Món ăn này" ở đoạn 1 chỉ món ăn nào? A. phở B. món ăn Việt Nam C. món ăn đặc sản D. món ăn nổi tiếng Câu 10. Gạo sau khi ngâm xong thì sẽ được làm gì? A. xay thành bột B. tráng mỏng C. cắt thành sợi dài D. nấu trong nhiều giờ Câu 11. Thành phần nào được xem là quan trọng nhất của phở? A. bánh phở B. nước dùng C. rau thơm D. giá đỗ Câu 12. Để tạo mùi thơm tự nhiên, khi nấu phở thường cho thêm gì? A. quế, hồi, gừng, hành nướng B. chanh, ớt, tiêu hoặc tương ớt C. hành lá, rau mùi và giá đỗ D. thịt bò, thịt gà Câu 13. Từ "dao động" ở đoạn 5 có nghĩa là gì?

LIVEWORKSHEETS

(4) Theo một số thống kê về du lịch ẩm thực, phở luôn nằm trong danh sách những món ăn được du khách quốc tế yêu thích khi đến Việt Nam. Nhiều nhà hàng Việt Nam tại các nước như Mỹ, Pháp, Úc đều có bán phở. Tại Hà Nội, có những quán phở đã tồn tại hơn 50 năm và mỗi ngày bán hàng trăm bát phở. (5) Phở không chỉ là một món ăn sáng. Nhiều người Việt Nam ăn phở vào buổi trưa hoặc buổi tối. Giá một bát phở tại Hà Nội dao động từ 30.000 đến 60.000 đồng, tùy theo loại thịt và địa điểm bán. Đây là mức giá phù hợp với nhiều người dân và khách du lịch. (6) Ngày nay, phở được xem như một phần của văn hóa Việt Nam. Món ăn này thể hiện sự khéo léo trong cách nấu ăn và sự tinh tế trong việc sử dụng gia vị. Đối với nhiều người Việt Nam, phở không chỉ là món ăn mà còn là kỉ niệm về gia đình và quê hương.	A. cố định B. thay đổi trong một khoảng C. tăng nhanh D. giảm mạnh Câu 14. Từ "nổi tiếng" ở đoạn 1 có thể thay thế bằng từ nào dưới đây? A. xa lạ B. ít người biết C. được nhiều người biết đến D. bình thường Câu 15. Thông tin nào SAI trong các thông tin sau: A. Bánh phở được làm từ gạo. B. Nước dùng phở thường được nấu từ xương bò. C. Phở chỉ là một món ăn sáng. D. Phở được xem như một phần của văn hóa Việt Nam. Câu 16. Nội dung chính của văn bản trên là gì? A. Nguyên liệu và cách làm món phở B. Các loại phở ở Việt Nam C. Văn hóa ẩm thực Việt Nam D. Phở - biểu tượng của ẩm thực Việt Nam

Bài 3) Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 17 đến câu hỏi 24

LIVEWORKSHEETS

(1) The Edge là một tòa nhà văn phòng nổi tiếng tại thủ đô Amsterdam, Hà Lan, được mệnh danh là tòa nhà bền vững nhất thế giới. Với điểm số 98.36%, The Edge đạt chứng chỉ BREEAM, một trong những chứng chỉ cao nhất về xây dựng bền vững, nhấn mạnh khả năng tiết kiệm năng lượng và sự thân thiện với môi trường. Hoàn thành vào năm 2015, The Edge là biểu tượng của kiến trúc xanh và công nghệ thông minh trong xây dựng. Tòa nhà này sử dụng các giải pháp năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng mặt trời, giúp nó gần như tự cung cấp năng lượng hoàn toàn. (2) Với diện tích khoảng 40.000 m², The Edge sử dụng hơn 28.000 cảm biến thông minh để điều chỉnh ánh sáng, nhiệt độ và không gian dựa trên nhu cầu thực tế. Hệ thống này cũng giúp điều chỉnh việc sử dụng năng lượng dựa trên nhu cầu của nhân viên và các khu vực sử dụng, đảm bảo không gian làm việc luôn thoải mái và	Câu 17. Tòa nhà The Edge được sử dụng để làm gì? A. làm chung cư B. làm văn phòng C. làm nơi trưng bày D. làm nơi tham quan, du lịch Câu 18. The Edge có diện tích bao nhiêu? A. 4.000 m² B. 40.000 m² C. 400.000 m² D. 450.000 m² Câu 19. Con số 28.000 có nghĩa là .... A. số cảm biến thông minh được sử dụng trong tòa nhà. B. số phòng trong tòa nhà. C. số nhân viên làm việc trong tòa nhà. D. số thiết bị thông minh được sử dụng trong tòa nhà. Câu 20. Giải pháp nào đã giúp giảm lãng phí cho hệ thống nước của tòa nhà? A. sử dụng năng lượng tái tạo B. mặt ngoài làm hoàn toàn bằng kính C. tái sử dụng và thu gom nước mưa D. có hệ thống lưu thông không khí tiên tiến Câu 21. The Edge đã được thiết kế như thế nào để giảm nhiệt độ và cải thiện môi trường tự nhiên xung quanh tòa nhà? A. sử dụng cảm biến thông minh

LIVEWORKSHEETS

hiệu quả. (3) Tòa nhà có mặt ngoài hoàn toàn bằng kính, tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, giúp giảm thiểu nhu cầu sử dụng đèn điện trong suốt ngày làm việc. Hệ thống nước tại tòa nhà cũng được quản lí hiệu quả với các giải pháp tái sử dụng và thu gom nước mưa để giảm lãng phí. (4) Ngoài ra, tòa nhà còn được trang bị công nghệ hiện đại giúp nhân viên có thể tương tác với không gian làm việc qua một ứng dụng trên điện thoại di động. Ứng dụng này cho phép họ tìm chỗ ngồi phù hợp, điều chỉnh ánh sáng và nhiệt độ theo ý thích cũng như đặt phòng họp. (5) The Edge không chỉ nổi bật với công nghệ và khả năng tiết kiệm năng lượng mà còn đặc biệt quan tâm đến sức khỏe và tiện nghi của nhân viên làm việc tại đây. Tòa nhà có hệ thống lưu thông không khí tiên tiến, đảm bảo chất lượng không khí trong lành. Ngoài ra, việc bố trí không gian linh hoạt và thiết kế mở giúp tạo ra môi	B. sử dụng ánh sáng tự nhiên C. có thiết kế mở D. có khu vườn trên mái, không gian xanh tích hợp Câu 22. Từ "trong lành" ở đoạn 5 trái nghĩa với từ nào sau đây? A. thoáng mát B. ngột ngạt C. ô nhiễm D. mát mẻ Câu 23. Thông tin nào SAI trong các thông tin sau? A. Tòa nhà The Edge được hoàn thành vào năm 2015. B. Tòa nhà có mặt ngoài một phần làm bằng kính. C. Tòa nhà có hệ thống lưu thông không khí tiên tiến. D. Tòa nhà mang lại môi trường làm việc lí tưởng cho nhân viên. Câu 24. Cụm từ "kiến trúc xanh" ở đoạn 6 được hiểu là gì? A. thiết kế hiện đại, tiên tiến nhất B. thiết kế thân thiện với môi trường và tiết kiệm năng lượng C. thiết kế theo phong cách truyền thống D. thiết kế gây tác động đến môi trường xung quanh

LIVEWORKSHEETS

trường làm việc thoải mái và sáng tạo. The Edge còn có khu vườn trên mái, không gian xanh tích hợp để giảm nhiệt độ và cải thiện môi trường tự nhiên xung quanh tòa nhà. (6) Với những giải pháp thông minh và bền vững, The Edge không chỉ giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường mà còn mang lại môi trường làm việc lí tưởng cho nhân viên, đồng thời tạo ra một tiêu chuẩn mới cho kiến trúc xanh trong tương lai.	

Bài 4) Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 25 đến câu hỏi 32

(1) Trà đạo là một trong những nghệ thuật truyền thống đặc trưng của Nhật Bản, với mục tiêu tạo ra sự thanh tịnh trong tâm hồn và kết nối sâu sắc với thiên nhiên thông qua việc pha và thưởng thức trà. Trà đạo không chỉ đơn thuần là một hoạt động uống trà, mà còn là một triết lí sống, kết hợp giữa nghệ thuật và nghi thức. Nó bắt nguồn từ thế kỷ 9 khi trà được mang đến Nhật Bản từ Trung Quốc và phát triển thành một nghi thức phức tạp, thể hiện sự tôn trọng và hòa hợp.	Câu 25. Trà đạo bắt đầu xuất hiện từ bao giờ? A. Thế kỷ 9 B. Thế kỷ 19 C. Năm 1900 D. Năm 1090 Câu 26. Trà đạo gồm mấy yếu tố cơ bản? A. 2 B. 3 C. 4 D. 5 Câu 27. Yếu tố "tịch" của trà đạo tượng trưng

LIVEWORKSHEETS

(2) Một buổi lễ trà thường diễn ra trong không gian yên tĩnh, mộc mạc tính chất thiền định. Người chủ trà sẽ chuẩn bị và pha trà một cách chậm rãi, tỉ mỉ, thể hiện sự kính trọng với khách. Các yếu tố cơ bản của trà đạo bao gồm: hòa (wa), kính (kei), thanh (sei), và tịch (jaku) – tượng trưng cho sự hòa hợp, tôn kính, tinh khiết và yên tĩnh. Đây là những giá trị cốt lõi mà trà đạo mang lại, không chỉ trong nghi lễ trà mà còn trong cuộc sống hằng ngày. (3) Quy trình pha trà là phần quan trọng trong nghệ thuật trà đạo. Trước tiên, người chủ trà sẽ làm sạch các dụng cụ pha trà, sau đó chuẩn bị bột trà xanh matcha trong một chiếc bát nhỏ. Nước sôi vừa đủ nhiệt độ sẽ được rót vào bát và trà sẽ được khuấy đều bằng cây cọ tre. Từng động tác đều được thực hiện nhẹ nhàng, khoan thai, thể hiện sự tập trung và trân trọng. Khi trà đã sẵn sàng, người chủ trà sẽ mời khách uống và mọi người thường nhấm nháp chậm rãi để cảm nhận hương vị đậm đà và tinh khiết của trà. (4) Không gian trà thất, nơi diễn ra nghi thức, thường mang thiết kế giản dị, gần gũi với thiên nhiên. Những chi tiết như chiếu	cho điều gì? A. sự hòa hợp B. sự tôn kính C. sự tinh khiết D. sự yên tĩnh Câu 28. Bước đầu tiên trong quy trình pha trà là gì? A. làm sạch các dụng cụ pha trà B. chuẩn bị bột trà xanh matcha C. đun sôi nước D. rót nước sôi vào bát trà Câu 29. Trà sẽ được khuấy đều bằng thứ gì? A. thìa gỗ B. thìa gốm C. thìa vàng D. cây cọ tre Câu 30. Từ “ikebana” ở đoạn 4 có nghĩa là gì? A. tên một loại đồ gốm truyền thống của Nhật Bản B. tên một loại chiếu truyền thống của Nhật Bản C. tên một phong cách cắm hoa truyền thống của Nhật Bản D. tên một nhạc cụ truyền thống của Nhật Bản Câu 31. Không gian trà thất được thiết kế như thế nào?

LIVEWORKSHEETS

tatami, đồ gốm và hoa cắm theo phong cách ikebana đều được bố trí để tạo nên một không gian thanh tịnh, giúp người tham gia thư giãn và cảm nhận sự an bình. (5) Ngoài việc thưởng thức trà, trà đạo còn giúp người ta học cách sống đơn giản và tĩnh lặng. Người tham gia có thể lắng nghe âm thanh của nước sôi, cảm nhận mùi hương của trà và ngắm nhìn thiên nhiên bên ngoài qua khung cửa. Trà đạo giúp giảm bớt căng thẳng, đưa con người vào trạng thái thiền định, và khuyến khích sự kết nối sâu sắc giữa con người và thiên nhiên.	A. hiện đại B. sang trọng C. nhiều màu sắc D. gần gũi với thiên nhiên Câu 32. Thông tin nào SAI trong các thông tin sau? A. Trà đạo là một trong những nghệ thuật truyền thống đặc trưng của Nhật Bản. B. Trà đạo bắt nguồn từ Nhật Bản. C. Quy trình pha trà là phần quan trọng trong nghệ thuật trà đạo. D. Trà đạo giúp người ta học cách sống đơn giản và tĩnh lặng.

Bài 5. Đọc bài dưới đây và trả lời từ câu hỏi 33 đến câu hỏi 40

Một vị thiền sư đi ngao du thiên hạ, khi đến một vùng núi nọ thì chẳng may bị ốm nặng. Ông được một bà lão là chủ quán trà cứu và đưa về nhà chăm sóc. Mặc dù không biết tung tích vị thiền sư, quán nghèo thưa thớt khách, không có tiền nhưng bà lão vẫn tận tình chăm sóc và cứu chữa cho ông... Hơn ba tháng ròng vị thiền sư mới bình phục. Cảm động trước lòng tốt của bà chủ quán, vị thiền sư trước khi rời đi, đã	Câu 33. Khi bị ốm, vị thiền sư đã được ai chăm sóc và cứu chữa? A. một bà lão bán trà B. một người khách uống trà C. một người đi đường D. một bà lão bán thuốc Câu 34. Vì sao vị thiền sư đã đào cho bà lão một cái giếng? A. vì bà lão không thể đi gánh nước B. vì bà lão đã nhờ vị thiền sư giúp C. vì nhà bà lão quá nghèo

LIVEWORKSHEETS

dành một tuần lễ để đào một cái giếng cạnh quán cho bà lão tiện dùng nước, không phải ra tận suối gánh nữa. Không ngờ, từ khi dùng nước giếng mà vị thiền sư đã đào để pha trà. Trà của bà lão có vị thơm thật đặc biệt và vị trà cũng rất ngon, ai uống một lần cũng phải quay lại. Tiếng lành đồn xa, quán trà của bà lão khách đến đông nườm nượp. Bà lão bán nước bỗng chốc trở nên giàu có từ đó.... Vài năm sau, vị thiền sư có dịp ghé qua quán để thăm lại ân nhân của mình. Thấy cơ ngơi khang trang, vị thiền sư rất mừng cho bà lão. Khi hỏi về nước giếng, bà lão than phiền với thiền sư: Nước giếng này tốt lắm, có điều nước không có đủ cho tôi dùng, vì lượng khách càng ngày càng nhiều, nên tôi càng ngày càng bị thiếu nước để bán cho khách. Ông có thể đào thêm cho tôi cái giếng khác có thật nhiều nước được không? Vị thiền sư nghe xong lắc đầu nói: Không tốn kém gì cả, từ nguồn nước trời cho, rồi kiếm ra nhiều tiền như vậy mà	D. vì bà lão đã có công chăm sóc vị thiền sư khi bị ốm Câu 35. Sau khi gặp lại vị thiền sư, bà lão muốn gì? A. muốn có thêm một ngôi nhà mới B. muốn được đào thêm một cái giếng khác C. muốn có thêm nhiều vàng bạc D. muốn được dạy cách pha trà Câu 36. Sau khi vị thiền sư ra đi, chuyện gì đã xảy ra? A. giếng ngày càng nhiều nước hơn B. nước ở giếng không còn uống được nữa C. nước trong giếng cạn dần D. giếng nước biến mất Câu 37. Từ "ân nhân" được hiểu là gì? A. người đã từng giúp đỡ mình B. người đã từng được mình giúp C. người bạn thân thiết D. người hiểu mình nhất Câu 38. Khi vị thiền sư gặp bà lão lần đầu tiên, bà lão là người thế nào? A. nghèo nhưng tốt bụng B. rất tham lam C. chỉ biết nghĩ cho bản thân mình D. chăm chỉ làm việc Câu 39. Điều gì đã khiến cho bà lão mất đi tất cả?

LIVEWORKSHEETS

bà vẫn không thấy hài lòng ư? Bà lão thản nhiên trả lời: Nước không mất tiền để mua thì chẳng phải càng có nhiều càng tốt hay sao? Thiền sư không biết nói gì chỉ lặng lặng viết lên tường một câu: Trời đất bao la nhưng lòng tham của con người còn mênh mông hơn thế.... Rồi lẳng lặng quay đi, không bao giờ quay trở lại quán nữa. Giếng nước từ ấy cũng cạn dần...	A. sự đố kị B. tính ích kỉ C. lòng tham D. sự giả dối Câu 40. Bài học rút ra từ câu chuyện trên là gì? A. Chúng ta phải biết yêu thương mọi người. B. Chúng ta phải biết sống có trách nhiệm. C. Chúng ta phải luôn cố gắng vươn lên. D. Chúng ta phải biết hài lòng với những gì mình đang có.

LIVEWORKSHEETS